

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/20xx/UBTVQH14 ngày 30/12/20xx của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 78/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Vũ Thu T1, sinh năm 19xx; địa chỉ: tổ 1, khu H2, phường T2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Bùi Thanh T2, sinh năm 19xx; địa chỉ: tổ 1, khu 2, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thu T1 và anh Bùi Thanh T2 thể hiện trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 08/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về tài sản chung và nợ chung: chị Vũ Thu T1 và anh Bùi Thanh T2 không có.

[3] Về lệ phí: chị Vũ Thu T1 tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thu T1 và anh Bùi Thanh T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Bùi Thanh T2 có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Thanh H1, sinh ngày 04/9/20xx cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thu T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 2.000.000 (hai triệu) đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thu T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Vũ Thu T1 và anh Bùi Thanh T2 không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về lệ phí Tòa án: chị Vũ Thu T1 tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị T1 đã nộp theo biên lai thu số 000xxxxx ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cẩm Phả.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường T1;
- Các đương sự;
- Lưu: VP - HS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Chính Nghĩa

